

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 59/2009/NĐ-CP ngày 16/07/2009 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại;
- Căn cứ Thông tư số 06/2010/TT-NHNN ngày 26/02/2010 của Thống đốc Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam hướng dẫn về tổ chức, quản trị, điều hành, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi giấy phép, điều lệ của ngân hàng thương mại;
- Căn cứ Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Thống đốc Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động tại Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân;
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên ngày 26 tháng 04 năm 2016.

Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2016 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân được tổ chức vào lúc 14 giờ ngày 26 tháng 04 năm 2015 tại Tầng 9 trụ sở Ngân hàng TMCP Quốc Dân: Số 28C - 28D phố Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, trên cơ sở vốn cổ phần là 3.010.215.520.000 đồng (tương ứng với 301.021.552 cổ phần), trong đó vốn cổ phần có quyền biểu quyết 2.976.695.520.000 đồng, tương ứng 297.669.552 cổ phần (đã loại trừ cổ phiếu quỹ là 3.352.000 cổ phần), trong đó cổ đông tham dự Đại hội là 22 cổ đông, tương ứng với 256.207.910 cổ phần, chiếm 86,07 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng TMCP Quốc Dân. Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị các Nghị quyết như sau:

QUYẾT NGHỊ

I. NỘI DUNG QUYẾT NGHỊ



Quyết nghị số 01:

Thông qua toàn văn Báo cáo tổng kết của Hội đồng quản trị (HĐQT) về Kết quả hoạt động của Ngân hàng năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 theo Báo cáo số 37/2016/BC-HĐQT ngày 14/4/2016.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 02:

Thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2015 và kế hoạch năm 2016 theo Báo cáo số 05/2016/BC - BKS ngày 14/4/2016.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 03:

Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ năm 2015 đã được kiểm toán và chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 theo Báo cáo số 37/2016/BC-HĐQT ngày 14/4/2016:

1. Một số kết quả kinh doanh chính của năm 2015 (theo Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ đã được kiểm toán):

Chỉ tiêu (tỷ đồng; %)	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2015	% so KH 2015
Tổng tài sản	48,230,002	45,052,672	107 %
Tổng huy động vốn, tài trợ, ủy thác và phát hành GTCG	44,335,900	41,165,486	108 %
Tổng dư nợ khách hàng; tiền gửi và cho vay TCTD khác	26,853,343	24,089,019	111 %
<i>Trong đó cho vay khách hàng</i>	<i>20,431,441</i>	<i>22,089,019</i>	<i>92 %</i>
Tỷ lệ nợ xấu	2.15%	<3%	
LN thuần từ HĐKD	111,392	235,981	47%

Lợi nhuận trước thuế, sau trích lập DPRR và TCT	7,473	92,306	8 %
---	-------	--------	-----

2. Một số chỉ tiêu kinh doanh chính của 2016:

Chỉ tiêu (tỷ đồng; %)	Kế hoạch 2016
Tổng tài sản	61,120,868
Tổng huy động vốn, tài trợ, ủy thác và phát hành GTCG	55,869,667
Tổng dư nợ khách hàng; tiền gửi và cho vay TCTD khác	36,900,621
Trong đó cho vay khách hàng	29,836,529
Tỷ lệ nợ xấu	< 3%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	171,697
Lợi nhuận trước thuế, sau trích lập DPRR và TCT	13,618

3. Giao HĐQT triển khai thực hiện bằng các giải pháp cụ thể, bao gồm cả việc quyết định điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2016 để thuận tiện và linh hoạt trọng quá trình triển khai kinh doanh thực tế cũng như phù hợp với chủ trương, chính sách từng thời kỳ của NHNN.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 04:

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 theo Tờ trình số 01/2016/TT-HĐQT ngày 14/4/2016 như sau:

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN: **6,490,161,635** đồng sẽ được sử dụng để trích lập các quỹ:

Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 3,245,080,817 đồng

Trích lập quỹ dự phòng tài chính: 3,245,080,817 đồng

Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ bắt buộc: 0 đồng

Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: 0

Chia cổ tức: Không chia

2. Giao HĐQT thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ theo quy định của

mv

Ngân hàng TMCP Quốc Dân và quy định của pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 05:

1. Thông qua việc lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán độc lập dưới đây đủ năng lực và điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật để kiểm toán báo cáo tài chính của Ngân hàng TMCP Quốc Dân trong năm tài chính 2016 theo Tờ trình số 02/2016/TT-HĐQT ngày 14/4/2016:

a) Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP HCM (AISC)
Địa chỉ: 389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Hoặc:

b) Công ty TNHH kiểm toán DFK Việt nam
Địa chỉ: 45 Bạch Đằng, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh.

2. Giao HĐQT quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng kiểm toán, tiến độ thời gian thực hiện và giá cả cạnh tranh.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 06:

1. Thông qua thù lao và chi phí hoạt động HĐQT, BKS năm 2015 và dự trù năm 2016 theo Tờ trình số 03/2016/TT-HĐQT ngày 14/4/2016.

a. Về kết quả sử dụng Ngân sách năm 2015:

- Tổng ngân sách thù lao của HĐQT, BKS được ĐHCĐ phê duyệt cho năm tài chính 2015: 10.640.000.000 VNĐ (Mười tỷ, sáu trăm bốn mươi triệu đồng chẵn).
- Tổng chi phí thù lao đã sử dụng năm 2015: 9.753.000.000 VND (Bằng chữ: Chín tỷ bảy trăm năm mươi ba triệu đồng chẵn.)

b. Về Kế hoạch Ngân sách năm 2016

- Thông qua dự trù ngân sách hoạt động cho năm 2016 của HĐQT và BKS là 10.640.000.000 VNĐ (mười tỷ sáu trăm bốn mươi triệu đồng chẵn).

2. Giao HĐQT quy định cụ thể mức thù lao và các lợi ích khác của thành viên HĐQT, BKS trên cơ sở dự trù ngân sách 2016 được ĐHĐCĐ thông qua.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 07:

1. Thông qua phương án phát hành trái phiếu kèm chứng quyền để tăng vốn điều lệ theo Tờ trình số 04/2016/TT-HĐQT ngày 14/4/2016.
2. Giao Hội đồng Quản trị xây dựng, quyết định phương án chi tiết phát hành trái phiếu kèm chứng quyền đảm bảo hiệu quả, an toàn và phù hợp với quy định của pháp luật; Hội đồng quản trị tiến hành hoàn tất các thủ tục, trình Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán theo quy định của pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 08:

1. Thông qua mô hình tổ chức mới Ngân hàng TMCP Quốc Dân. Chi tiết theo Phụ lục đính kèm Tờ trình số 05/2016/TT-HĐQT ngày 14/4/2016.
2. Giao Hội đồng Quản trị ban hành các văn bản triển khai, quyết định các thay đổi, điều chỉnh cần thiết đối với cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 để phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế hoạt động kinh doanh của NCB. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 09:

1. Thông qua việc thay đổi thời hạn hoạt động của Ngân hàng TMCP Quốc Dân thành 99 năm kể từ ngày được cấp giấy phép theo Tờ trình số 06/2016/TT-HĐQT ngày 14/4/2016.
2. Giao Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết để trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thông qua/chấp thuận và công bố nội dung thay đổi nêu trên theo quy định của pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,99 %

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0,01%

Quyết nghị số 10:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề hoạt động của Ngân hàng TMCP Quốc



Handwritten mark

Dân theo Tờ trình số 07/2016/TT-HĐQT ngày 14/4/2016.

2. Giao Hội đồng quản trị:
 - a. Tùy theo nhu cầu hoạt động kinh doanh của Ngân hàng tại từng thời kỳ, quyết định việc bổ sung, điều chỉnh đối với các nội dung hoạt động kinh doanh của NCB chưa được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật;
 - b. Quyết định và thực hiện đăng ký, trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc xin cấp phép/chấp thuận bổ sung, điều chỉnh, cập nhật các nội dung hoạt động kinh doanh nêu trên của NCB để được chấp thuận ghi nhận trên Giấy phép hoạt động của NCB hoặc được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận cấp đổi Giấy phép hoạt động/ghi nhận theo cách thức thích hợp khác phù hợp với quy định của pháp luật;
 - c. Quyết định và thực hiện đăng ký, trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung hoạt động kinh doanh của NCB tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB đối với tất cả các hoạt động đã được Ngân hàng Nhà nước cấp phép/chấp thuận nhưng chưa được ghi nhận vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB và/hoặc khi có phát sinh cấp mới Giấy phép hoạt động và/hoặc có bất kỳ thay đổi nào trong Giấy phép thành lập và hoạt động của NCB.
 - d. Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ sau khi được Ngân hàng Nhà nước cấp phép hoạt động và điều chỉnh các nội dung hoạt động kinh doanh của NCB tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 11:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Quốc Dân. Chi tiết sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục số 01 đính kèm Tờ trình số 08/2016/TT - HĐQT ngày 14/4/2016.
2. Giao HĐQT rà soát, bổ sung nội dung chỉnh sửa khác phù hợp với quy định của pháp luật (nếu cần thiết/hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước) để trình Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam xác nhận đăng ký và thông báo cho cổ đông trên Website của Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 12:

Để đảm bảo việc linh hoạt và kịp thời trong quá trình hoạt động giữa các kỳ họp ĐHĐCĐ theo Tờ trình số 09/2016/TT-HĐQT ngày 14/4/2016, ĐHĐCĐ giao Hội đồng quản trị được thay mặt ĐHĐCĐ quyết định và thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, cụ thể như sau:

- a) HĐQT quyết định việc thành lập hoặc mua lại các công ty con, công ty liên kết để thực hiện các hoạt động kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật;
- b) HĐQT quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con;
- c) HĐQT quy định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của NCB trong từng thời kỳ;
- d) HĐQT quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 13:

1. Thông qua việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng Quản trị NCB theo Tờ trình số 10/2016/TT-HĐQT ngày 14/4/2016.
2. Giao Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi triển khai thực hiện. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng Quản trị theo quy định kể cả việc bổ sung làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của NCB sẽ được trình thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100% Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 14:

1. Thông qua đơn xin từ nhiệm và đồng ý miễn nhiệm thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP Quốc Dân đối với bà Đặng Thị Xuân Hồng theo Tờ trình số 10/2016/TT - HĐQT ngày 14/4/2016.
2. Giao HĐQT hoàn tất các công việc cần thiết liên quan đến việc từ nhiệm của bà Đặng Thị Xuân Hồng theo Điều lệ của NCB và quy định pháp luật hiện hành.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,99 % Không tán thành: 0% Không có ý kiến: 0,01%

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2016. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho HĐQT, BKS, Ban Điều hành chịu trách nhiệm quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả cao nhất nội dung các Quyết nghị đã nêu. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong các phiên họp thường niên kế tiếp. Đồng thời HĐQT có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành
- Phòng hành chính
- Lưu VP. HĐQT

